

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy trình xử lý biên lai thu phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu cảng biển trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

GIÁM ĐỐC CẢNG VỤ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 179/2005/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2005 của Ủy ban nhân dân thành phố về thành lập Cảng vụ đường thủy nội địa thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định số 84/2007/QĐ-UBND ngày 14/6/2007 của Ủy ban Nhân dân thành phố về bổ sung Điều 1 Quyết định số 179/2005/QĐ-UBND ngày 30/9/2005;

Căn cứ Quyết định 585/QĐ-SGTVT ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Giám đốc Sở Giao thông vận tải về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Cảng vụ đường thủy nội địa Thành phố Hồ Chí Minh trực thuộc Sở Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân Thành phố về ban hành mức thu phí sử dụng kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu cảng biển trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân Thành phố về ban hành mức thu phí sử dụng kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu cảng biển trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh và Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 07 tháng 07 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố về việc sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 713/QĐ-UBND ngày 04 tháng 3 năm 2021 của Ủy Ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về giao nhiệm vụ thu phí sử dụng kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu cảng biển trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh cho Cảng vụ đường thủy nội địa – đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giao thông vận tải;



Căn cứ Quyết định số 28/2021/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Ủy Ban nhân dân Thành phố ban hành Quy trình thu phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ công ích công cộng trong khu vực cửa khẩu cảng biển trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Ủy Ban nhân dân Thành phố ban hành Quy chế phối hợp trong thu phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ công ích công cộng trong khu vực cửa khẩu cảng biển trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông báo số 1036/TB-CVĐTND ngày 14 tháng 6 năm 2023 của Cảng vụ đường thủy nội địa về việc phân công nhiệm vụ của Giám đốc và các Phó Giám đốc Cảng vụ đường thủy nội địa thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thỏa thuận hợp tác giữa Cảng vụ đường thủy nội địa với các Ngân hàng thương mại (VietinBank; BIDV; Vietcombank) về tham gia thực hiện thu phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ công ích công cộng trong khu vực cửa khẩu cảng biển trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ công văn số 11651/CTTPHCM-TTHT ngày 25 tháng 9 năm 2023 của Cục thuế Thành phố Hồ Chí Minh về việc biên lai;

Theo đề nghị của Phòng Tài chính Kế toán tại Tờ trình số 51/TTr-TCKT ngày 29 tháng 9 năm 2023 về việc ký ban hành Quy trình xử lý biên lai thu phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu cảng biển trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “**Quy trình xử lý biên lai thu phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu cảng biển trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh trong lĩnh vực phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Cảng vụ đường thủy nội địa Thành phố Hồ Chí Minh**”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2858/QĐ-CVĐTND ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Cảng vụ đường thủy nội địa Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy trình Xử lý biên lai thu phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu cảng biển trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và.

Điều 3. Trưởng Phòng Tài chính Kế toán, Trưởng phòng Quản lý cảng bến, Trưởng các phòng, ban, đại diện trực thuộc Cảng vụ đường thủy nội địa và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- SGTVT “đề báo cáo”;
- Tổ Công tác pháp lý được thành lập theo quyết định số 1927/QĐ-UBND;
- BGĐ;
- Lưu: VT, TCKT(Thg.8b).

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đặng Ngọc Thành



[Faint handwritten text, possibly a date or signature]





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

QUY TRÌNH

Xử lý biên lai phí, lệ phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu cảng biển trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

(Ban hành kèm Quyết định số 1844/QĐ-CVĐTND ngày 02 tháng 10 năm 2023 của Cảng vụ đường thủy nội địa Tp. Hồ Chí Minh)

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy trình này hướng dẫn việc thực hiện xử lý biên lai phí, lệ phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu cảng biển trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh của tổ chức, cá nhân thu, nộp phí theo Nghị quyết 10/2020/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đối tượng áp dụng

- a) Đơn vị thu phí, lệ phí.
- b) Tổ chức, cá nhân nộp phí, lệ phí.
- c) Tổ chức cung ứng hệ thống xuất biên lai điện tử.
- d) Tổ chức ngân hàng

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Đơn vị thu phí: Cảng vụ đường thủy nội địa Thành phố Hồ Chí Minh - đơn vị trực thuộc Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi là Cảng vụ)

2. Đối tượng nộp phí (sau đây gọi là người nộp phí): là tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa nhập khẩu, xuất khẩu, tạm nhập – tái xuất, hàng chuyên khẩu, hàng gửi kho ngoại quan, hàng quá cảnh sử dụng công trình kết cấu hạ

tầng khu vực cửa khẩu cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh (bao gồm tổ chức, cá nhân mở tờ khai hải quan tại Thành phố Hồ Chí Minh và ngoài Thành phố Hồ Chí Minh).

Điều 3. Một số trường hợp điều chỉnh thông tin biên lai

Trường hợp người nộp phí kê khai sai thông tin nộp phí như sai tên công ty, địa chỉ nhưng không sai mã số thuế thì người nộp phí sẽ thực hiện quy trình điều chỉnh thông tin biên lai trên hệ thống.

Điều 4. Một số trường hợp hủy biên lai (áp dụng đối với biên lai bị sai xuất trong kỳ, chưa được Cảng vụ khai báo thuế)

1. Trường hợp khi làm thủ tục nộp phí đối với hàng hóa có nhiều tờ khai, người nộp phí nộp không đúng tờ khai mong muốn thì Cảng vụ không thực hiện việc chuyển số tiền từ tờ khai nộp phí đã nộp sang tờ khai chưa nộp hoặc cộng dồn tiền phí sang tờ khai nộp phí khác mà người nộp phí phải thực hiện quy trình khai hủy biên lai đã khai nhầm, đồng thời khai mới hoặc bổ sung tờ khai đối với các lô hàng chưa hoàn thành nộp phí.

2. Trường hợp người nộp phí hủy tờ khai hải quan. Người nộp phí khai báo quy trình hủy biên lai.

3. Trường hợp người nộp phí kê khai sai thông tin người nộp phí (sai mã số thuế) hoặc sai số tiền phí dẫn đến biên lai bị sai, người nộp phí phải thực hiện khai mới tờ khai và nộp phí mới; sau đó người nộp phí sẽ khai quy trình hủy biên lai.

4. Trường hợp người nộp phí không thuộc đối tượng nộp phí nhưng lại kê khai và thực hiện nộp phí thì người nộp phí phải thực hiện quy trình khai hủy biên lai đã khai nhầm đồng thời đính kèm thông tin có liên quan xác nhận hàng hóa không thuộc đối tượng nộp phí.

5. Trường hợp các biên lai tự động xuất do lỗi kỹ thuật giữa hệ thống thu phí và ngân hàng với điều kiện số tiền biên lai chưa kết chuyển về kho bạc nhà nước. Cảng vụ sẽ tiến hành phối hợp với tổ chức ngân hàng và tổ chức cung ứng phần mềm tự in biên lai để lập biên bản ba bên và thực hiện hủy các biên lai này nhưng không hoàn tiền.

Điều 5. Một số trường hợp thay thế biên lai (áp dụng đối với biên lai bị sai đã xuất trong kỳ và chưa được Cảng vụ khai báo thuế)

Trường hợp khi người nộp phí kê khai sai thông tin người nộp phí (sai mã số thuế) hoặc khai dư số lượng container trong tờ khai phí dẫn đến sai số tiền phí,

người nộp phí chưa thực hiện khai mới và nộp phí mới thì thực hiện quy trình thay thế biên lai.

Điều 6. Một số trường hợp điều chỉnh biên lai (áp dụng đối với biên lai bị sai Cảng vụ đã thực hiện kê khai thuế)

1. Trường hợp khi người nộp phí kê khai sai thông tin người nộp phí (sai mã số thuế) hoặc sai số tiền dẫn đến biên lai bị sai, người nộp phí phải thực hiện khai mới tờ khai và nộp phí mới; sau đó người nộp phí sẽ khai quy trình điều chỉnh biên lai.

2. Riêng với trường hợp khai dư số lượng container trong tờ khai phí người nộp phí chỉ cần khai quy trình điều chỉnh biên lai mà không cần phải khai mới tờ khai và nộp lại phí.

CHƯƠNG II NỘI DUNG QUY TRÌNH

Điều 7. Quy trình điều chỉnh thông tin biên lai

Bước 1: Đăng nhập hệ thống

Người nộp phí thực hiện vào đường link “thuphihatang.tphcm.gov.vn”. Vào mục “nộp phí cơ sở hạ tầng”, vào “danh sách biên lai”. Ở mục xử lý biên lai, người nộp phí vào mục “tạo biên bản điều chỉnh”.

Bước 2. Khai báo biên bản điều chỉnh thông tin biên lai

a) Trên cơ sở khai báo biên bản điều chỉnh thông tin biên lai. Người nộp phí phải điền đầy đủ các thông tin bắt buộc trong yêu cầu.

b) Trong mục người đại diện. Nếu người đại diện pháp luật là giám đốc hoặc tổng giám đốc thì “file đính kèm” chỉ cần đính kèm biên lai bị sai. Nếu ngoài các chức vụ trên ở mục “file đính kèm” phải có giấy ủy quyền được phép ký biên bản điều chỉnh thông tin biên lai này.

Bước 3. Ký số và gửi yêu cầu

Sau khi hoàn thành xong, người nộp phí thực hiện thao tác ký số và gửi yêu cầu.

Bước 4. Cảng vụ tiếp nhận và xử lý yêu cầu điều chỉnh thông tin biên lai

Khi tiếp nhận yêu cầu điều chỉnh thông tin biên lai của người nộp phí. Cảng vụ sẽ tiến hành kiểm tra lý do có thuộc trường hợp được làm biên bản điều chỉnh thông tin biên lai hay không cũng như xác minh các thông tin có liên quan được khai báo để tiến hành xử lý:

Trong trường hợp yêu cầu điều chỉnh thông tin biên lai được phê duyệt thì biên bản điều chỉnh thông tin biên lai phải có chữ ký số của người nộp phí và Cảng vụ theo thông tư 32/2011/TT-BTC ngày 14/3/2021 và thông tư 303/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 nằm trong mục xử lý yêu cầu của biên lai đó.

Trong trường hợp yêu cầu biên bản điều chỉnh thông tin biên lai bị từ chối, Cảng vụ sẽ gửi email thông báo lý do từ chối cho người nộp phí.

Điều 8. Quy trình hủy biên lai

1. Quy trình hủy biên lai theo đề xuất của người nộp phí.

Bước 1: Đăng nhập hệ thống

Người nộp phí thực hiện vào đường link “thuphihatang.tphcm.gov.vn”. Vào mục “nộp phí cơ sở hạ tầng”, vào “danh sách biên lai”. Ở mục xử lý biên lai, người nộp phí vào mục “Hủy biên lai”.

Bước 2. Khai báo thông tin yêu cầu hủy biên lai

a) Trên cơ sở khai báo hủy biên lai, người nộp phí phải điền đầy đủ các thông tin bắt buộc trong yêu cầu.

b) Trong mục “lý do hủy biên lai”, người nộp phí trình bày rõ ràng lý do hủy biên lai cùng các thông tin có liên quan như tình trạng hàng hóa của người nộp phí đã ra khỏi cảng hay chưa, có hủy tờ khai hải quan hay không. Đồng thời các thông tin đính kèm phải được ký xác nhận.

Bước 3. Ký số và gửi yêu cầu

Sau khi hoàn thành xong bước 2. Người nộp phí thực hiện thao tác cuối cùng là ký số và gửi yêu cầu.

Bước 4. Cảng vụ tiếp nhận và xử lý yêu cầu hủy biên lai, hoàn tiền

Khi tiếp nhận yêu cầu hủy biên lai của người nộp phí. Cảng vụ sẽ tiến hành kiểm tra lý do hủy biên lai có thuộc trường hợp được hủy biên lai hay không cũng như xác minh các thông tin có liên quan được khai báo trong phần lý do hủy biên lai để tiến hành xử lý:

Trong trường hợp yêu cầu hủy biên lai được phê duyệt, trong vòng 10 ngày làm việc Cảng vụ thực hiện hồ sơ gửi ngân hàng để hoàn tiền cho người nộp phí và ngân hàng sẽ tiến hành hoàn tiền cho người nộp phí trong vòng 72 giờ.

Trong trường hợp yêu cầu hủy biên lai bị từ chối, Cảng vụ sẽ gửi email thông báo lý do từ chối cho người nộp phí.

2. Quy trình hủy biên lai tự động xuất phát do lỗi của hệ thống thu phí và tổ chức ngân hàng.

Bước 1: Phát hiện lỗi

Khi phát hiện lỗi hệ thống, tổ chức ngân hàng và tổ chức cung ứng phần mềm tự in biên lai thông báo lỗi kỹ thuật kèm hồ sơ chứng minh gửi Cảng vụ.

Bước 2: Kiểm tra thông tin và lập biên bản thống nhất ba bên

Cảng vụ kiểm tra thông tin, tổ chức họp và lập biên bản xác nhận từ các bên để thống nhất xử lý lỗi kỹ thuật của hệ thống và ngân hàng.

Bước 3: Cảng vụ xử lý yêu cầu

Cảng vụ căn cứ biên bản được lập, thực hiện hủy các biên lai sai sót trên hệ thống theo nội dung đã thống nhất.

Điều 9. Quy trình thay thế biên lai

Bước 1: Đăng nhập hệ thống

Người nộp phí thực hiện vào đường link “thuphihatang.tphcm.gov.vn”. Vào mục “nộp phí cơ sở hạ tầng”, vào “danh sách biên lai”. Ở mục xử lý biên lai, người nộp phí vào mục “thay thế biên lai”.

Bước 2. Khai báo thông tin yêu cầu thay thế biên lai

a) Trên cơ sở khai thông tin yêu cầu thay thế biên lai. Người nộp phí phải điền đầy đủ các thông tin trong yêu cầu thay thế biên lai phí

b) Trong mục người đại diện. Nếu người đại diện pháp luật là giám đốc, tổng giám đốc thì “file đính kèm” chỉ cần đính kèm biên lai bị sai. Nếu ngoài các chức vụ trên ở mục “file đính kèm” phải có giấy ủy quyền được phép ký biên bản thu hồi biên lai.

Bước 3. Ký số và gửi yêu cầu

Sau khi hoàn thành xong, người nộp phí thực hiện thao tác ký số và gửi yêu cầu.

Bước 4. Cảng vụ tiếp nhận và xử lý yêu cầu thay thế biên lai

Khi tiếp nhận thông tin yêu cầu thay thế biên lai của người nộp phí. Cảng vụ sẽ tiến hành kiểm tra lý do thay thế biên lai có thuộc trường hợp được thay thế biên lai hay không để tiến hành xử lý:

Trong trường hợp yêu cầu thay thế biên lai được phê duyệt thì biên bản thu hồi biên lai có chữ ký số của người nộp phí và Cảng vụ theo thông tư

32/2011/TT-BTC ngày 14/03/2021 và thông tư 303/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 nằm trong mục xử lý yêu cầu của biên lai đó.

Trong trường hợp yêu cầu thay thế biên lai bị từ chối, Cảng vụ sẽ gửi email thông báo lý do từ chối cho người nộp phí.

Bước 5. Xuất biên lai thay thế

Sau khi Cảng vụ duyệt yêu cầu thay thế biên lai thì biên lai cũ được thu hồi để hủy và hệ thống xuất biên lai để thay thế.

Trường hợp sai thông tin người nộp phí (sai mã số thuế) thì biên lai mới được xuất theo mã số thuế mới với số tiền không đổi.

Trường hợp sai số tiền phí, thì biên lai mới được xuất với số tiền đúng.

Bước 6. Hoàn tiền

Đối với trường hợp biên lai mới được xuất có số tiền phí thấp hơn số tiền biên lai cũ thì trong vòng 10 ngày làm việc Cảng vụ thực hiện hồ sơ gửi ngân hàng để hoàn tiền cho người nộp phí và ngân hàng sẽ tiến hành hoàn tiền cho người nộp phí trong vòng 72 giờ.

Điều 10. Quy trình điều chỉnh biên lai

Bước 1: Đăng nhập hệ thống

Người nộp phí thực hiện vào đường link “thuphihatang.tphcm.gov.vn”. Vào mục “nộp phí cơ sở hạ tầng”, vào “danh sách biên lai”. Ở mục xử lý biên lai, người nộp phí vào mục “điều chỉnh biên lai”.

Bước 2. Khai báo thông tin yêu cầu điều chỉnh biên lai

a) Trên cơ sở khai thông tin yêu cầu điều chỉnh biên lai. Người nộp phí phải điền đầy đủ các thông tin trong yêu cầu điều chỉnh biên lai phí.

b) Trong mục người đại diện. Nếu người đại diện pháp luật là giám đốc, tổng giám đốc thì “file đính kèm” chỉ cần đính kèm biên lai bị sai. Nếu ngoài các chức vụ trên ở mục “file đính kèm” phải có giấy ủy quyền được phép ký biên bản điều chỉnh biên lai.

Bước 3. Ký số và gửi yêu cầu

Sau khi hoàn thành xong, người nộp phí thực hiện thao tác ký số và gửi yêu cầu.

Bước 4. Cảng vụ tiếp nhận và xử lý yêu cầu điều chỉnh biên lai

Khi tiếp nhận thông tin yêu cầu điều chỉnh biên lai của người nộp phí. Cảng vụ sẽ tiến hành kiểm tra lý do điều chỉnh biên lai có thuộc trường hợp được điều chỉnh biên lai hay không để tiến hành xử lý:

Trong trường hợp yêu cầu điều chỉnh biên lai được phê duyệt thì biên bản điều chỉnh biên lai phí có chữ ký số của người nộp phí và Cảng vụ theo thông tư 32/2011/TT-BTC ngày 14/3/2021 và thông tư 303/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 nằm trong mục xử lý yêu cầu của biên lai đó.

Trong trường hợp yêu cầu điều chỉnh biên lai bị từ chối, Cảng vụ sẽ gửi email thông báo lý do từ chối cho người nộp phí.

Bước 5. Xuất biên lai điều chỉnh

Sau khi Cảng vụ duyệt yêu cầu điều chỉnh biên lai thì hệ thống sẽ xuất biên lai mới điều chỉnh cho biên lai cũ.

Trường hợp sai thông tin người nộp phí (sai mã số thuế) thì biên lai mới được xuất theo mã số thuế mới với số tiền giảm bằng không.

Trường hợp sai số tiền phí thì biên lai mới được xuất với nội dung “Giảm...” và số tiền giảm.

Bước 6. Hoàn tiền

Căn cứ vào biên lai mới được xuất thì trong vòng 10 ngày làm việc Cảng vụ thực hiện hồ sơ gửi ngân hàng để hoàn tiền cho người nộp phí và ngân hàng sẽ tiến hành hoàn tiền cho người nộp phí trong vòng 72 giờ

Lưu ý:

Cảng vụ sẽ thực hiện hoàn tiền khi số tiền được hoàn lớn hơn phí chuyển tiền do ngân hàng quy định.

Điều 11. Thành phần hồ sơ đính kèm khi yêu cầu xử lý biên lai

1. Trường hợp sai sót doanh nghiệp phải gửi yêu cầu (không nộp lại tiền phí)

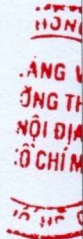
a) Hủy tờ khai hải quan

Giấy tờ cần cung cấp:

- File PDF về thông tin tờ khai hải quan đã bị hủy trên website hải quan

b) Tờ khai thuộc cảng hàng không (hàng air) hoặc hạ ở cảng khác không thuộc TP.HCM

Giấy tờ cần cung cấp:



- File PDF tờ khai hải quan thể hiện địa điểm xếp và dỡ hàng không thuộc cảng Thành phố Hồ Chí Minh

- File PDF về thông tin tờ khai hải quan trên website hải quan (để xác định chi cục hải quan giám sát của tờ khai hải quan)

c) Tờ khai hải quan trước ngày thu phí cơ sở hạ tầng ngày 01 tháng 04 năm 2022

Giấy tờ cần cung cấp:

- File PDF tờ khai hải quan

- File PDF về thông tin tờ khai hải quan trên website hải quan (thể hiện ngày tờ khai hải quan)

d) Tờ khai hải quan đưa hàng vào kho CFS nhưng không nằm trong khu vực cửa khẩu cảng biển trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Giấy tờ cần cung cấp:

- File PDF tờ khai hải quan thể hiện địa điểm của kho CFS

e) Đã đóng tiền 2 lần cho một tờ khai hải quan ra 2 biên lai

- Hai biên lai đều do 1 công ty khai, không có sự thay đổi về nội dung và số tiền

Giấy tờ cần cung cấp: Không có

- Hai biên lai do 2 công ty khai, khác tên người nộp phí trên biên lai nhưng số tiền không đổi

Giấy tờ cần cung cấp: Trong trường hợp 02 công ty A và B đều đóng tiền cho cùng một tờ khai hải quan. Nếu hủy biên lai của A đóng thì đính kèm công văn do công ty B yêu cầu Cảng vụ hủy và hoàn tiền cho bên công ty A và ngược lại.

f) Đã đóng 2 lần tiền phí cho 1 container nhưng khác số tờ khai hải quan

Giấy tờ cần cung cấp:

- File PDF của các tờ khai hải quan liên quan thể hiện container thuộc tờ khai nào là đúng.

2. Trường hợp sai sót doanh nghiệp phải gửi yêu cầu (nộp lại tiền phí)

a) Sai loại container

Giấy tờ cần cung cấp:

- File PDF của tờ khai hải quan kèm 1 trong các chứng từ sau:

- Phiếu giao nhận container điện tử (EIR điện tử) phải có chữ ký số của phía bên cảng.

- Phiếu hạ container có thể hiện số container và kích cỡ do doanh nghiệp cảng xác nhận ký số.

b) Sai mã loại hình

Giấy tờ cần cung cấp:

- File PDF tờ khai hải quan

- File PDF về thông tin tờ khai hải quan trên website hải quan thể hiện loại hình của tin tờ khai hải quan

c) Sai loại container và mã loại hình

Giấy tờ cần cung cấp:

- File PDF của tờ khai hải quan, File PDF về thông tin tờ khai hải quan trên website hải quan thể hiện loại hình của tin tờ khai hải quan kèm 1 trong các chứng từ sau:

- Phiếu giao nhận container điện tử (EIR điện tử) có chữ ký số của phía bên cảng.

- Phiếu hạ container có thể hiện số container và kích cỡ do doanh nghiệp cảng xác nhận ký số.

d) Sai thông tin về số tờ khai hải quan trên biên lai

Giấy tờ cần cung cấp:

- File PDF của tờ khai hải quan

- File PDF về thông tin tờ khai hải quan trên website hải quan (thể hiện tên đơn vị xuất nhập khẩu)

e) Sai trọng lượng của hàng lẻ

Giấy tờ cần cung cấp: 1 trong các chứng từ sau

- File PDF của tờ khai hải quan

- File PDF về thông tin tờ khai hải quan trên website hải quan (thể hiện trọng lượng của hàng hóa)

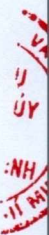
f) Hàng container khai nhầm hàng lẻ hoặc ngược lại

Giấy tờ cần cung cấp: 1 trong các chứng từ sau

- File PDF của tờ khai hải quan (bao gồm các tờ khai liên quan).

- File PDF về thông tin tờ khai hải quan trên website hải quan thể hiện tờ khai hải quan này thuộc hàng container không phải hàng lẻ và ngược lại.

g) Các tờ khai chung container nhưng chọn nhầm số tờ khai liên quan hoặc khai riêng lẻ từng tờ khai liên quan



Giấy tờ cần cung cấp:

- File PDF của tờ khai hải quan thể hiện các tờ khai chung container với nhau
- Biên lai đã đóng lại thể hiện đầy đủ số lượng tờ khai gốc và nhánh có trên biên lai.

h) Khai dư số lượng container trong một tờ khai hải quan

Giấy tờ cần cung cấp:

- File PDF của tờ khai hải quan (bao gồm các tờ khai liên quan)
- File PDF về thông tin tờ khai hải quan trên website hải quan thể hiện số lượng container trong tờ khai hải quan.

i) Các trường hợp được miễn giảm phí nhưng quên chọn vào mục giảm phí

Giấy tờ cần cung cấp:

- Giấy tờ cần có xác nhận của hải quan hoặc cảng thuộc trường hợp được miễn giảm.

Một số lưu ý:

- Các website để lấy thông tin tờ khai hải quan:

<https://pus1.customs.gov.vn/BarcodeContainer/BarcodeContainer.aspx>

<https://pus.customs.gov.vn/faces/ContainerBarcode>

- Khi khai yêu cầu điều chỉnh thông tin biên lai (trường hợp chỉ sai tên, địa chỉ công ty nhưng không sai mã số thuế). Nếu không phải người đại diện pháp luật cao nhất cần có giấy ủy quyền nội dung của giấy ủy quyền phải được phép ký biên bản điều chỉnh thông tin biên lai.

- Đối với các trường hợp chưa được hướng dẫn thì thực hiện theo các quy định của pháp luật.

CHƯƠNG III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan, đơn vị, người nộp phí có liên quan trong việc thực hiện quản lý, thu, nộp phí có trách nhiệm triển khai thực hiện quy trình này.
2. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, người nộp phí phản ánh kịp thời về Cảng vụ đường thủy nội địa thành phố Hồ Chí Minh để điều chỉnh, bổ sung phù hợp với quy định.

3. Người nộp phí có trách nhiệm xác định đúng trường hợp sai sót và thực hiện kê khai đầy đủ, chính xác, rõ ràng nội dung (không được phép viết tắt) của yêu cầu xử lý biên lai.

4. Đối với tất cả các yêu cầu nếu chưa đủ cơ sở (thiếu sót chứng từ để chứng minh, giấy ủy quyền, hay các thông tin cần thiết) để thực hiện việc duyệt yêu cầu thì Cảng vụ có quyền từ chối. Và người nộp phí có thể liên hệ qua hotline Cảng vụ để được hỗ trợ.

5. Tất cả các trường hợp xử lý biên lai sai sót đều được thực hiện trực tuyến qua đường link “thuphihatang.tphcm.gov.vn”

CẢNG VỤ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA



1111